

Bản án số: 46/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 18-7- 2019
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Hữu Cải;
2. Bà Nguyễn Thị Bích Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2019/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXX-ST ngày 05 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị Hồng H, sinh năm 1982; nơi cư trú: tổ 3, ấp Tân T, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Liêu Văn C, sinh năm 1976; nơi cư trú: tổ 3, ấp Tân T, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 24 tháng 01 năm 2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Hồng H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và Anh C chung sống với nhau vào năm 2000 việc chung sống có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hưng. Chung sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do Anh C hay uống rượu về nhà kiểm chuyện chửi bới. Đến năm 2018 chị bỏ về nhà cha, mẹ ruột ở cho đến nay. Nay chị yêu cầu được ly hôn với Anh C.

Về con chung: Sinh được 02 người con tên Liêu Thị Hồng Loan, sinh năm 2001 và Liêu Văn Phụng, sinh năm 2005, hiện cháu Loan đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Riêng cháu Phụng chị yêu cầu được nuôi và không yêu cầu Anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không thiếu nợ ai.

Trong quá trình làm việc bị đơn anh Liêu Văn C trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị H chung sống vào năm 2000 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hưng. Đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh đi nhậu về thì vợ cần nhẫn, nên vợ chồng có chuyện gây gổ và vợ bỏ đi về nhà cha, mẹ rớt ở từ năm 2018 cho đến nay. Nay anh yêu cầu đoàn tụ.

Về con chung: Anh yêu cầu được nuôi cháu Phụng và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Riêng cháu Loan đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không thiếu nợ ai.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo trình tự thủ tục, thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện các thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, không xảy ra vi phạm về tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Hồng H và anh Liêu Văn C.

- Về con chung: Giao cháu Phụng cho Anh C tiếp tục nuôi dưỡng. Ghi nhận Anh C không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị H có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Ghi nhận chị H, Anh C không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Chị H, Anh C trình bày không thiếu nợ ai.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh C là bị đơn vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt Anh C.

[2] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

[3] Về nội dung vụ án: Chị H yêu cầu được ly hôn với Anh C. Anh C yêu cầu được đoàn tụ. Xét thấy chị H cho rằng mâu thuẫn vợ chồng là do Anh C hay uống rượu về kiếm chuyện gây gổ. Quá trình làm việc Anh C cũng thừa nhận có đi nhậu

về thì vợ chồng có chuyện gây gổ, nên xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đi đến mức độ trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, nên chị H yêu cầu được ly hôn với Anh C là có căn cứ chấp nhận. Anh C yêu cầu đoàn tụ là không có cơ sở để xem xét.

[4] Về con chung: Tại phiên tòa, chị H đồng ý để Anh C tiếp tục nuôi dưỡng cháu Phụng. Trong quá trình làm việc Anh C yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Phụng và khi lấy lời khai thì cháu Phụng có yêu cầu được theo sống với cha, nên giao cháu Phụng cho Anh C tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định pháp luật. Anh C không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện, nên ghi nhận.

[5] Về tài sản chung: Ghi nhận chị H, Anh C không yêu cầu giải quyết.

[6] Về nợ chung: Chị H, Anh C trình bày không thiếu nợ ai.

[7] Về án phí: Chị Huỳnh Thị Hồng H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Tuyên xử chị Huỳnh Thị Hồng H được ly hôn anh Liêu Văn C.

2. Về con chung: Giao cháu Liêu Văn Phụng, sinh năm 2005 cho Anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận Anh C không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị H có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản chung: Ghi nhận chị H, Anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị H, Anh C trình bày không thiếu nợ ai.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Hồng H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0026476 ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; chị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Chị H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng Anh C có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CC THADS huyện Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Minh Tuấn